

Thánh Đăng Lục 卐卐

ISSN: 2734-9195 08:43 29/09/2025

Sách gồm 58 trang đôi được viết theo kiểu Khải thư nét chữ rõ ràng góc cạnh, mỗi trang có 6 dòng, mỗi dòng có tối đa 20 chữ và được tàng bản tại chùa Thuần Mỹ do thợ khắc ở Liễu Chàng 卐 thực hiện.

Thánh đăng lục 卐卐 là một tuyển tập ghi chép về hành trạng tu hành, sự tích ngộ đạo và các bài ngữ lục của năm vị vua triều nhà Trần trong **lịch sử Phật giáo Việt Nam**. Không chỉ mang thân phận tôn quý là những bậc Nhân vương của một quốc gia thịnh trị, các vị vua ấy còn là những người phật tử thuần thành, những vị Thiền sư, Thiền giả uyên bác.

Trong lịch sử Phật giáo Việt Nam và thế giới đây là một điểm vàng son chói rạng khó thể phai mờ và cực kỳ hiếm có trên đời, khi không chỉ một đời vua học tập và tu hành theo phật pháp mà kéo dài đến nhiều đời, từ đời ông sang cả đời cháu.

Tâm ảnh hưởng cũng không chỉ gói gọn trong khuôn khổ của một gia đình hay gia tộc mà trải rộng lan xa đến cả toàn quốc, khiến Phật giáo lúc bấy giờ trở thành quốc giáo, và đất nước lúc bấy giờ trở nên hùng mạnh dưới sự lãnh đạo của những con người ưu tú ấy.



Tác phẩm này không rõ tác giả và niên đại sáng tác, ước đoán là được viết vào thời gian cuối đời nhà Trần do một môn đồ của **Thiền phái Trúc Lâm** 𠄎𠄎𠄎 chấp bút. Sau này được hàng môn hạ Thiền phái Trúc Lâm sao chép và san khắc ấn hành nhiều lần, tiêu biểu như các bản:

- Một bản khắc in vào khoảng những năm 1505 – 1550 (Lê Uy Mục 𠄎𠄎𠄎 – Lê Trung Tông 𠄎𠄎𠄎), do Thiền sư Chân Nghiêm 𠄎𠄎𠄎 khắc in ở chùa Sùng Quang 𠄎𠄎𠄎 – Cẩm Giàng 𠄎𠄎 (Bản này có các sai sót câu chữ, đến hiện nay chưa tìm thấy).
- Một bản khắc in vào năm 1705 (Ất Dậu) nhằm niên hiệu Vĩnh Thịnh 𠄎𠄎 nguyên niên, Hòa thượng (HT.) Chân Nguyên Tuệ Đăng 𠄎𠄎𠄎𠄎𠄎 đã khắc in và chỉnh sửa lại từ một bản in thời nhà Mạc (Bản Vĩnh Thịnh này theo lời Thiền sư Tính Lãng đã bị thất lạc vào thời Cảnh Hưng, đến nay vẫn chưa tìm thấy).
- Một bản khắc in vào năm 1750 niên hiệu Cảnh Hưng 𠄎𠄎 thứ 11 thì Thiền sư Tính Lãng 𠄎𠄎𠄎 (Pháp tôn của HT. Chân Nguyên) đã khắc in lại từ bản của sư ông mình để lưu truyền.
- Một bản khắc in vào năm 1848 niên hiệu Tự Đức 𠄎𠄎 nguyên niên, tiêu đề chỉ có 3 chữ Thánh đăng lục được tàng bản ở chùa Thuận Mỹ 𠄎𠄎𠄎.

- Một bản khắc in vào năm 1897 nhằm niên hiệu Thành Thái 甲戌 thứ 9, được khắc in lại từ bản năm Tự Đức, tàng bản tại chùa Pháp Vũ 法武, thôn Quảng Nội 廣內, xã Đồng Lại 同來, tổng Đống Cao 董高, huyện Vĩnh Lại 永來, phủ Ninh Giang 寧江, tỉnh Hải Dương 海陽.

慧光佛典叢刊

聖燈錄
興景



(38)



景興十一年歲在庚午秋日書

聖燈錄

紫岑山禪風院晦跡沙門生黃釋條述



- Một bản khắc in vào năm 1926 nhằm niên hiệu Bảo Đại 卅卅 nguyên niên. Sách ghi tàng bản ở xã Khê Đầu 卅卅 , tổng Vũ Lâm 卅卅 , huyện Gia Khánh 卅卅 , tỉnh Ninh Bình 卅卅 . Bản này được Thượng tọa Thích Đồng Dưỡng phát hiện và giới thiệu lần đầu tiên vào năm 2010. Bản này bố cục khác hoàn toàn các bản trên, phần đầu là sự tích của bảy vị Phật (từ Phật Tỳ-bà-thi đến Phật Thích-ca Mâu-ni), 28 vị Tổ ở Tây thiên (từ tổ Ma-ha Ca-diếp đến tổ Đạt-ma), 6 vị Tổ ở Đông độ (từ tổ Đạt-ma đến tổ Huệ Năng) và sau cùng là phần nội dung nguyên tác của Thánh đăng lục. Bản này còn có tuyển chọn các ngữ lục, các bài kệ, các bài văn khuyến tu niệm Phật... để bổ sung thêm vào sách.

Hiện tại thì chỉ còn bốn bản Thánh đăng lục (được phát hiện đến nay - 2025) gồm: Bản thuộc niên hiệu Cảnh Hưng (1750); bản thuộc niên hiệu Tự Đức (1848); bản thuộc niên hiệu Thành Thái (1897) và bản thuộc niên hiệu Bảo Đại (1926).

Để phục vụ cho công tác tìm hiểu văn bản và tư liệu, Thư viện Huệ Quang tiến hành ảnh ấn lại tác phẩm Thánh đăng lục, gồm các bản thuộc niên hiệu Cảnh Hưng, Tự Đức và Thành Thái. Do nội dung của Thánh đăng lục gói gọn trong khoảng 30 đến 40 trang đôi nên thường được in chung với một số tác phẩm khác.



Đầu tiên là bản Thánh đăng ngữ lục niên hiệu Cảnh Hưng thứ 11 (1750) gồm 66 trang đôi. Mỗi tờ 8 dòng mỗi dòng tối đa 14 chữ, chữ được khắc in theo kiểu



Sách gồm 58 trang đôi được viết theo kiểu Khải thư nét chữ rõ ràng góc cạnh, mỗi trang có 6 dòng, mỗi dòng có tối đa 20 chữ và được tàng bản tại chùa Thuận Mỹ do thợ khắc ở Liễu Chàng 廖 厝 thực hiện. Bản này tuy không in phần tác phẩm Tuyển Phật đồ nhưng lại có bài tựa của HT. Chân Nghiêm Trí Ngu 智 奴 soạn với nhan đề Trùng san Thánh đăng lục tịnh tuyển Phật đồ tự 佛 圖 經 疏 . Đây có thể là bài tựa của bản Thánh đăng lục được khắc in vào những năm từ 1505 đến 1550 (Lê Uy Mục – Lê Trung Tông) mà có nhiều sai sót đã được Thiền sư Tính Quảng chỉ ra và đến hiện tại cũng chưa được tìm thấy. Qua đó ta cũng phần nào nhận ra được bố cục nội dung có thể là bản gốc của Thánh đăng lục, gồm phần hành trạng và ngữ lục của năm vị vua triều Trần sau đó là phần Tuyển Phật đồ.

Cuối cùng là bản Thánh đăng lục niên hiệu Thành Thái thứ 9 (1897), cũng có nội dung và bố cục tương tự như bản Tự Đức, nhưng cũng có vài điểm riêng biệt đặc trưng. Tổng số trang gồm 66 trang đôi, mỗi tờ 8 dòng, mỗi dòng tối đa 16 chữ lớn tương đương với 20 chữ nhỏ (ở phần ghi phương danh tín thí ấn cúng). Bản lưu tại chùa Pháp Vũ ở Hải Dương do tài công Nguyễn Văn Vân 阮 文 雲 ở làng nghề Thanh Lục 靑 陸 khắc, đầu sách có bài Trùng tuyên Nhân quả, Ca-diếp, Pháp diệt, Thánh đăng chư kinh duyên khởi 佛 經 聖 登 緣 起 có dung lượng hai trang đôi do Tỳ-kheo chùa Pháp Vũ là Diệu Trạm 妙 站 soạn. Chữ được viết theo kiểu Khải thư với nét đẹp thư pháp uyển chuyển cân đối và hài hòa. Ở vài trang còn có phần my phê chữ nhỏ bằng

[illegible]

Sách hiện đang lưu tại Phòng đọc Thư viện Huệ Quang và phát hành tại Thư quán với các phiên bản: Bản bằng giấy dó bìa cật; Bản giấy dó bìa sơn ta; Bản giấy Kraft bìa xanh, Bản bằng giấy xuyến, Bản giấy dó quét chu sa phần cạnh sách.

Xin được trân trọng giới thiệu đến quý bạn đọc!

Thư viện Huệ Quang

Chú thích:

[1] Mao Tử Nguyên (1096? – 1166), pháp danh Từ Chiếu, hiệu là Vạn Sự Hư, được tín đồ xưng tụng là Mao Xà-lê hay Mao Thượng sư. Năm 19 tuổi xuất gia tu hành, ban đầu theo học pháp Thiền Chỉ quán của tông Thiên Thai. Về sau ông hoàn tục rồi lập ra một tông phái riêng thuộc hệ tư tưởng Tịnh Độ tông, gọi là Bạch Liên tông, tín đồ chủ yếu là các Cư sĩ tại gia. Bạch Liên tông sau này bị chính quyền cấm đoán, bản thân ông thì bị lưu đày. Sau này ông được Hoàng đế triệu kiến và diễn thuyết về pháp môn Tịnh Độ và được ban tặng danh hiệu Khuyến Tu Tịnh Nghiệp Liên Tông Đạo Sư Từ Chiếu Tông Chủ. Bạch Liên tông về sau dần dần biến chuyển và phát triển thành Bạch Liên giáo, trở thành một tổ chức tôn giáo dân gian có ảnh hưởng sâu rộng trong lịch sử Trung Quốc, nhiều lần lãnh đạo các cuộc khởi nghĩa nông dân quy mô lớn và các phong trào khác trong các triều đại sau này.